TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 27-03-2023
V/v. Tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Đàn và Bà Trần Thị Thanh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh: Bà Phan Thị Huy Linh – Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 03 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2023/TLST – HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2023, về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST – HNGĐ, ngày 10 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị H; Sinh năm: 1998; Địa chỉ: Tổ A, Ấp Hải Sơn, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; *(Vắng mặt theo đơn xin xét xử vắng mặt)*

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn Th; Sinh năm: 1996; Địa chỉ: Thôn Lâm V, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt theo đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của người xin ly hôn, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Trần Văn Th đã đăng ký hết hôn với nhau ngày 12/12/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau. Nay, chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn Th.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Trần Phát H, sinh ngày 14/02/2017 hiện nay anh Th đang nuôi dưỡng và chị H có nguyện vọng giao con chung cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng và không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện sinh sống ở xa nên nguyên đơn có đơn yêu cầu Tòa án tiến hành giải quyết, xét xử vắng mặt.

Tại bản tự khai ngày 28/02/2023, bị đơn trình bày: Thống nhất về toàn bộ nội dung lời khai của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản

chung. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn nguyên đơn. Về con chung bị đơn thống nhất như ý kiến trình bày của nguyên đơn, con chung Trần Phát H, bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngày 24/3/2023, bị đơn có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

Do vụ án có các đương sự đề nghị giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân phát biểu quan điểm: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Bùi Thị H được ly hôn anh Trần Văn Th. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Trần Phát H, sinh ngày 14/02/2017 giao con chung cho anh Trần Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và chị Bùi Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Trần Văn Th. Về tài sản chung và nợ chung miễn xét. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ấn định thời gian công khai chứng cứ, hòa giải nhưng nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra, công khai chứng cứ có mặt của bị đơn và thông báo kết quả cho nguyên đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 210 BLTTDS. Nguyên đơn đề nghị không hòa giải nên thuộc trường hợp không hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 BLTTDS.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đều có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, xét việc vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự nên không phải hoãn phiên tòa.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì quan hệ hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng đã sống chung được một thời gian nhưng do tính tình không thể hòa hợp nên các bên đều có nguyện vọng xin được ly hôn do ly thân đã lâu. Sau khi thụ lý, Tòa án đã thông báo công khai chứng cứ và mở phiên hòa giải để các đương sự tiến hành hòa giải nhưng nguyên đơn đề nghị không hòa giải và có đơn xin vắng mặt tại các buổi làm việc và xét xử vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Trần Văn Th.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Trần Phát H (Sinh ngày 14/02/2017) hiện do bị đơn nuôi dưỡng, các đương sự thống nhất trình bày giao con chung cho anh Trần Văn Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị Bùi Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Trần Văn Th. Xét nguyện vọng của các đương sự như trên là phù hợp nên HĐXX cần chấp nhận.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 48, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Trần Văn Th.

[2]. Về con chung: Giao con chung Trần Phát H (sinh ngày 14/02/2017) cho anh Trần Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Bùi Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

[3]. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn)* theo biên lai số 0011890 ngày 09/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

[4]. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Liên, Nghi Xuân tỉnh HT (GCNKH số 76, ngày 12/12/2016);
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký, đóng dấu**)**

Phạm Huy Bình